TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 5/9: Tương đối ổn định

11:23 05/09/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (5/9), thị trường lượng ít, các mặt hàng gạo trong nước và xuất khẩu tương đối ổn định, lúa tươi chững giá so với hôm qua.

Theo đó, giá gạo xuất khẩu hôm nay của Việt Nam đứng giá so với hôm qua. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 455 - 460 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 545 - 549 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 333 - 337 USD/tấn.

Thị trường nội địa, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động với lượng ít, các mặt hàng gạo tương đối ổn định, lúa tươi chững giá so với hôm qua. Trong đó với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang ngày 5/9, giá lúa OM 18 (tươi) dao động ở mốc 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mốc 5.900 - 6.000 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mốc 6.100 - 6.200 đồng/kg; giá lúa Nàng Hoa 9 dao động ở mức 6.000 - 6.200 đồng/kg; giá lúa (tươi) OM 308 dao động ở mức 5.700 - 5.900 đồng/kg so với cuối tuần.



Giá lúa gạo hôm nay ngày 5/9: Tương đối ổn định. (Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận giao dịch mua bán đều, giá ít biến động. Theo đó, tại Cần Thơ, lúa thơm giao dịch khá, nông dân chào giá cao, nhưng giao dịch ít. Tại Cà Mau, nhu cầu mua mới ít, giá tương đối ổn định. Tại Tây Ninh (Long An cũ), giao dịch mua bán mới chậm, giá ít biến động; Tại Vĩnh Long (Trà Vinh cũ), lúa tươi các loại nhích nhẹ, thương lái mua đều. Tại An Giang, lúa Thu Đông chào bán có lượng, giá lúa ít biến động. Tại Đồng Tháp, nhu cầu mua lúa Thu Đông lai rai, giá lúa vững.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 giảm 50 đồng/kg dao động ở mức 7.700 - 7.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.750 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 7.700 - 7.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 dao động ở mức 8.200 - 8.300 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 18 dao động ở mức 9.600 - 9.700 đồng/kg; gạo thành phẩm OM 380 dao động ở 8.800 - 9.000 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận chủng loại IR50404/OM380, nguồn cung ít, giao dịch chậm, giá vững. Theo đó, tại An Giang, giao dịch mua chậm, giá gạo ít biến động. Tại khu vực Lấp Vò (Đồng Tháp), kho mua đều, giá bình ổn. Tại khu vực Sa Đéc (Đồng Tháp), lượng gạo về các bến vắng, kho vẫn mua chậm, giá gạo ổn định; Kênh chợ Sa Đéc (Đồng Tháp), về lượng lai rai, giá ổn định. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán đều, kho mua đều, giá ít biến động.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đi ngang so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mốc 13.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mốc 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 16.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mốc 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mốc 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.300 - 9.000 đồng/kg. Hiện tấm OM 504 dao động ở mức 7.300 - 7.400 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 8.000 - 9.000 đồng/kg so với hôm qua.

PV (t/h)